



# Tính toán vị trí máy bay kết hợp giữa IMU và DME sử dụng bộ lọc Kalman

Giảng viên: TS. Vũ Nghĩa Bắc

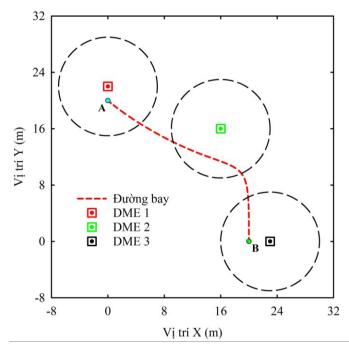
Thành viên: Vũ Đức Lương, Nguyễn Trọng Khánh Huy,

Đỗ Hải Long, Đỗ Minh Hiếu, Phạm Quang Huy

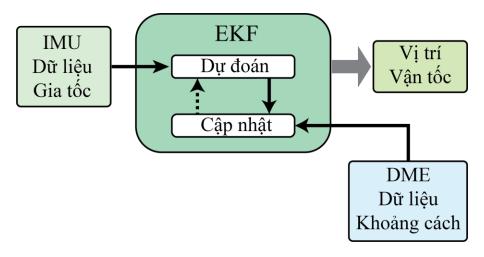
## Bài toán và hướng giải quyết

UAV bay từ điểm A đến điểm B, trên đường bay có sử dụng cảm biến đo khoảng cách đến các trạm DME vùng phủ của các trạm này không chồng lấn lên nhau và nằm rải rác trên đường bay.

Thiết kế bộ lọc Kalman để tính toán vị trí máy bay khi bay từ điểm A đến điểm B.



Hình 1: Kịch bản đường bay và phân bố các trạm DME



Hình 2: Mô hình kết hợp dữ liệu DME và IMU cho bộ lọc Kalman.

Sử dụng Simulink để thực hiện mô phỏng, trong đó cần tạo các khối:

- Khối động học (tạo kịch bản đường đi, trả về vị trí, gia tốc thực)
- Khối DME (trả về khoảng cách 2D từ trạm đến máy bay)
- Khối IMU có sai số bias (trả về gia tốc, vị trí)
- Khối Extended Kalman

## Khối động học

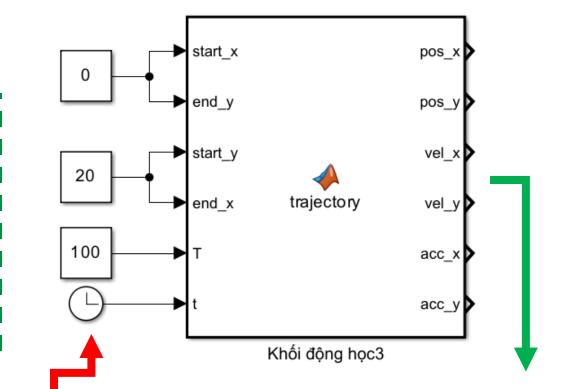
Các hệ số của đa thức được lựa chọn sao cho s(0)=0; s(1)=1 Các thành phần hệ số đa thức, vị trí, vận tốc là ma trận 2x1

$$t_{norm} = \frac{t}{T} \tag{1}$$

$$s(t_{norm}) = a_0 + a_1 t_{norm} + a_2 t_{norm}^2 + a_3 t_{norm}^3 + a_4 t_{norm}^4 + a_5 t_{norm}^5$$
 (2)

$$s'(t_{norm}) = \frac{1}{T}(a_1 + 2a_2t_{norm} + 3a_3t_{norm}^2 + 4a_4t_{norm}^3 + 5a_5t_{norm}^4)$$
 (3)

$$s''(t_{norm}) = \frac{1}{T^2} (2a_2 + 6a_3t_{norm} + 12a_4t_{norm}^2 + 20a_5t_{norm}^3)$$
 (4)



$$\begin{cases} pos(t) = p_{start} + (p_{end} - p_{start})s(t_{norm}) \\ vel(t) = (p_{end} - p_{start})s'(t_{norm}) \\ acc(t) = (p_{end} - p_{start})s''(t_{norm}) \end{cases}$$
(5)

Input: Điểm bắt đầu
Điểm kết thúc
Đồng hồ
Tổng thời gian mô phỏng

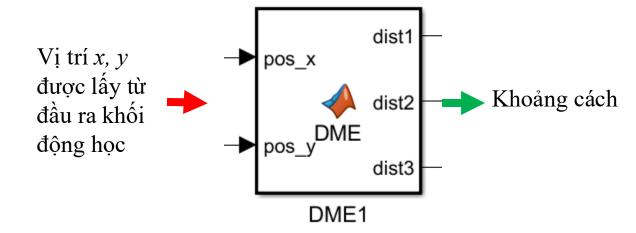
Output: Thành phần vận tốc x, y Thành phần gia tốc x, y Thành phần vị trí x, y

## Khối DME

Công thức tính khoảng cách tới trạm DME:

$$d_i = \sqrt{(x - x_i)^2 + (y - y_i)^2}; (i = 1, 2, 3, ...n)$$
 (5)

Trong đó: x, y là vị trí máy bay  $x_i$ ,  $y_i$  là vị trí trạm DME thứ i (được định nghĩa trong fuction)  $d_i$  là khoảng cách từ máy bay tới trạm thứ i



Phạm vi đo được của mỗi trạm DME được giới hạn bởi bán kính phủ sóng r. Nếu khoảng cách  $d_i$  vượt quá bán kính phủ sóng r, DME sẽ trả về giá trị NaN.

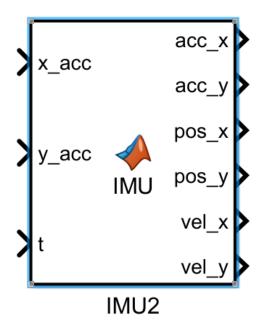
## Khối IMU

Sai số tích lũy:

$$\begin{cases} \delta v_{i} = \delta v_{xo} + B_{ax}t + g\delta\theta_{o}t - gB_{gy}t^{2} \\ \delta p_{i} = \delta p_{xo} + \delta v_{ox}t + \frac{1}{2}B_{ax}t^{2} - \frac{1}{2}g\delta\theta_{o}t^{2} - \frac{1}{6}gB_{gy}t^{3} \end{cases}; (i = 1, 2, 3, ...t)$$
 (5)

Tích phân lấy vị trí và vận tốc:

$$\begin{cases} a_{B} = a + B_{ax} \\ v_{i} = (v_{i-1} - \delta v_{i-1}) + a_{B} \Delta t + \delta v_{i} \\ p_{i} = (p_{i-1} - \delta p_{i-1}) + (v_{i-1} - \delta v_{i-1}) \Delta t + 0.5 a_{B} \Delta^{2} t \end{cases}$$
 (6)



## Khối Kalman extended

Dự đoán

$$X_{pred} \begin{bmatrix} pos_{x, pred} \\ pos_{y, pred} \\ vel_{x, pred} \\ vel_{y, pred} \end{bmatrix} = F \begin{bmatrix} 1 & 0 & dt & 0 \\ 0 & 1 & 0 & dt \\ 0 & 0 & 1 & 0 \\ 0 & 0 & 0 & 1 \end{bmatrix} \cdot X_{est} \begin{bmatrix} pos_{x, est} \\ pos_{y, est} \\ vel_{x, est} \\ vel_{y, est} \end{bmatrix} + B \begin{bmatrix} 0.5dt^{2} & 0 \\ 0 & 0.5dt^{2} \\ dt & 0 \\ 0 & dt \end{bmatrix} \cdot a_{B} \begin{bmatrix} imu\_acc_{x} \\ imu\_acc_{y} \end{bmatrix}$$
(7)

$$P_{pred} = F \cdot P_{est} F^{T} + Q$$

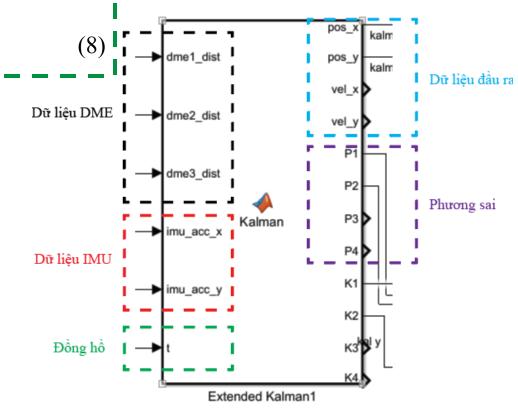
Cập nhật

$$h_{x} = \sqrt{(X_{pred}(1) - DME_{pos}(1))^{2} + (X_{pred}(2) - DME_{pos}(2))^{2}}$$
(9)

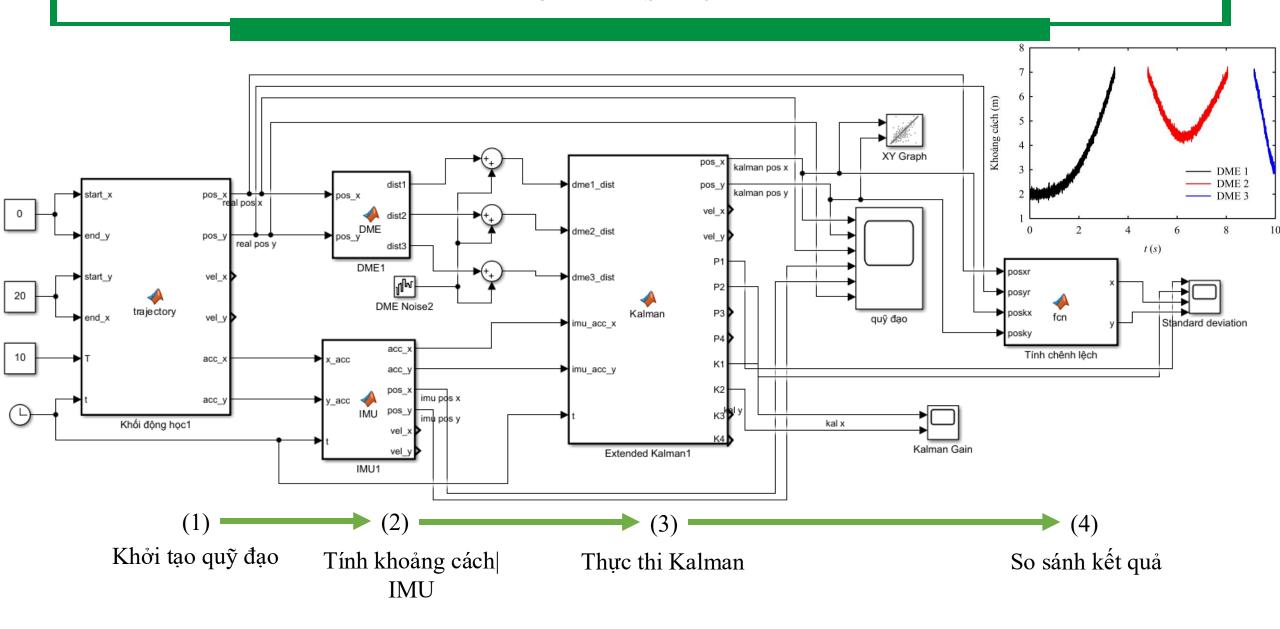
$$K = P_{pred} \cdot H^{T} \cdot \left( H \cdot P_{pred} \cdot H^{T} + R \right)^{-1}; \left( H = \frac{\partial h_{x}}{\partial X} \right)$$
(10)

$$X_{est} = X_{pred} + K \cdot (z - h_x)$$
(11)

$$\mathbf{P}_{est} = (\mathbf{I} - \mathbf{K} \cdot \mathbf{H}) \cdot \mathbf{P}_{pred} \tag{12}$$



### Mô hình simulink



Khối noise được nối thêm với đầu ra của DME

## Các thông số khởi tạo

#### IMU

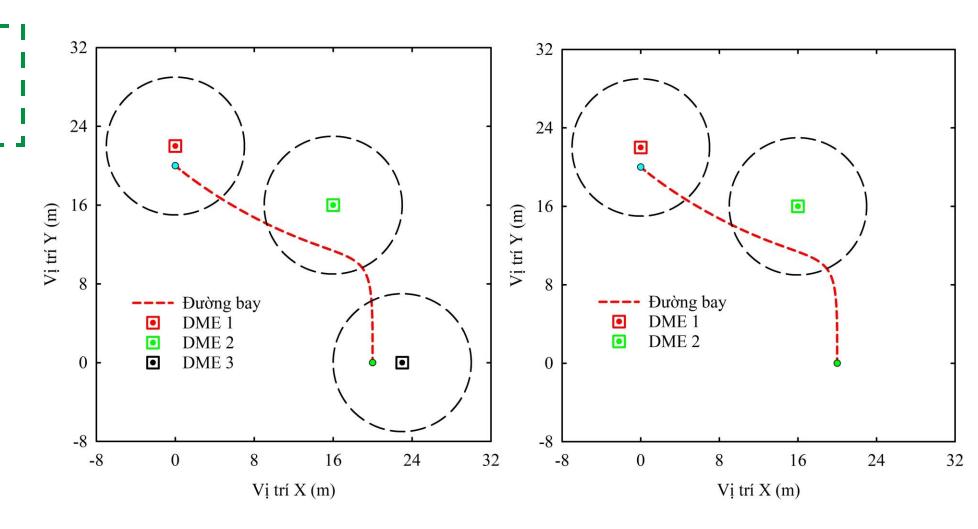
Acc bias: 1mg

Gyro bias: 0.5 deg/h

Initial heading error: 2 deg

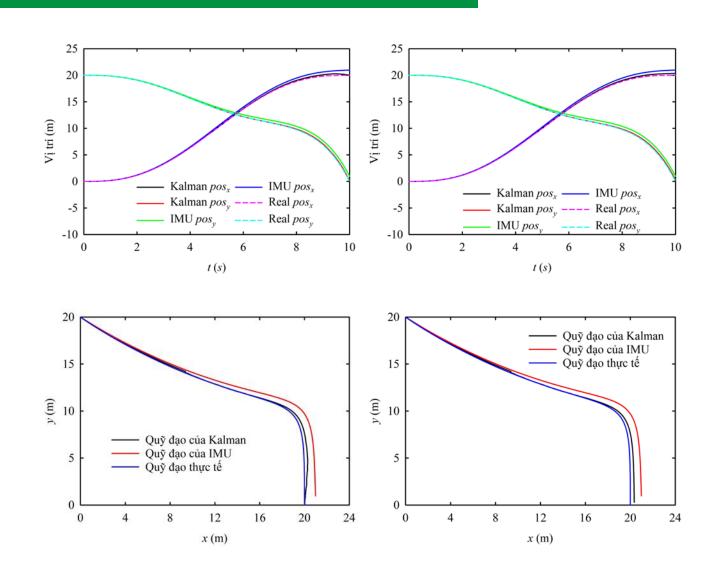
Thời gian mô phỏng 10s

Hai kịch bản di chuyển nhằm đánh giá khả năng làm việc của Kalman khi có và không có dữ liệu đo



## Kết quả quỹ đạo thu được

- IMU có độ trôi đáng kể
- Bộ lọc Kalman cải thiện đáng kể độ chính xác, với quỹ đạo tính toán gần sát với quỹ đạo thực tế.



## Sai số của phép fusion khi so với lệch chuẩn

- Kết quả cho thấy phần lớn giá trị chênh lệch đều nằm dưới ngưỡng độ lệch chuẩn của ma trận P, khẳng định độ tin cậy của bộ lọc Kalman.
- Khi không có trạm DME ở cuối, hệ thống mất dữ liệu đo lường, dẫn đến phương sai tăng dần theo thời gian

